

UBND TỈNH AN GIANG
CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC THỦY LỢI

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ
HOẠT ĐỘNG VÀ XẾP LOẠI DOANH NGHIỆP
NĂM 2018**



Ngày 20 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

Đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2018

Kính gửi: Sở Tài chính An Giang.

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán,

Để có cơ sở Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2018; Chủ tịch Công ty TNHH Một thành viên Khai thác thủy lợi An Giang báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp trong năm 2018 như sau:

1. Tổng doanh thu

Tổng doanh thu năm 2018 đạt 60.170 triệu đồng tăng 6.712 triệu đồng tương đương tăng 12,56% so với kế hoạch đề ra.

Trong đó, thu nhập khác đạt 95 triệu đồng chiếm tỷ lệ 0,16% trên tổng doanh thu.

2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu

Lợi nhuận sau thuế đạt 8.362 triệu đồng tăng 6.989 triệu đồng tương đương tăng 509,03% so với kế hoạch.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) = $8.362 \text{ triệu đồng} / 470.126 \text{ triệu đồng} = 0,0178$ tăng 0,0135 tương đương tăng 313,95% so với kế hoạch (ROE kế hoạch 0,0043).

3. Nợ phải trả quá hạn và khả năng thanh toán nợ đến hạn

Trong năm 2018, doanh nghiệp không có nợ phải trả quá hạn.

Khả năng thanh toán nợ đến hạn = Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn = 179.254 triệu đồng/14.549 triệu đồng = 12,32 (lần).

Từ kết quả trên cho thấy, Công ty đủ khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn, 01 đồng nợ ngắn hạn được đảm bảo thanh toán bằng 12,32 đồng tài sản ngắn hạn.

4. Tình hình chấp hành các quy định pháp luật hiện hành

a. Thực hiện nghĩa vụ thuế:

Trong năm, Công ty chấp hành kê khai và nộp thuế đầy đủ vào ngân sách nhà nước đúng thời gian và giá trị theo quy định pháp luật.

b. Lao động, tiền lương:

Công ty thực hiện đúng các quy định, chế độ chính sách về tiền lương, phúc lợi đúng theo quy định tại Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Quy chế trả lương, thưởng, thù lao năm 2017 ban hành ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Công ty TNHH Một thành viên Khai thác thủy lợi An Giang và Hệ thống thang lương, bảng lương và phụ cấp lương năm 2018 được Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang chấp thuận tại Công văn số 2849/SLĐTBXH-LĐVL-ATLĐ-BHXH ngày 17 tháng 12 năm 2018.

c. Các chính sách khác:

Công ty thực hiện các chế độ về bảo hiểm, chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán, chế độ báo cáo tài chính, báo cáo giám sát tài chính và thực hiện kết quả thanh tra, kiểm tra một cách nghiêm túc theo đúng quy định pháp luật. Mặt khác, công tác đảm bảo An toàn lao động và Vệ sinh môi trường đối với toàn thể người lao động trong Công ty được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

**CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC
THỦY LỢI AN GIANG**

Biểu số 05.A

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ XẾP LOẠI DOANH NGHIỆP NĂM 2018

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính)

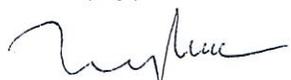
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KHAI THÁC THỦY LỢI AN GIANG

DOANH NGHIỆP DO NHÀ NƯỚC LÀM CHỦ SỞ HỮU

Chỉ tiêu 1 (tr.đồng) Doanh thu và thu nhập khác			Chỉ tiêu 2							Chỉ tiêu 3					Chỉ tiêu 4 Xếp loại	Chỉ tiêu 5 Xếp loại	Xếp loại DN
KH	TH	Xếp loại	Lợi nhuận (triệu đồng)		Vốn CSH bình quân (triệu đồng)		Tỷ suất LN/vốn (%)		Xếp loại	Khả năng thanh toán nợ đến hạn			Nợ quá hạn (tr.đồng)	Xếp loại			
			KH	TH	KH	TH	KH	TH		TSNH (tr.đồng)	Nợ NH (tr.đồng)	TSNH /Nợ NH (lần)					
53.458	60.170	A	1.373	8.362	318.200	470.126	0,0043	0,0178	A	179.254	14.549	12,32	-	A	A	A	A

Người lập biểu

(Ký)


Nguyễn Bình Sơn

Giám đốc doanh nghiệp

(Ký, đóng dấu)




Vương Hữu Tường

CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC
THỦY LỢI AN GIANG

Biểu số 05.B

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP NĂM 2018

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính)

TT	Tên doanh nghiệp	Tỷ suất Lợi nhuận/Vốn CSH			Kết quả xếp loại Doanh nghiệp	Tình hình chấp hành tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động của Người quản lý doanh nghiệp	Xếp loại hoạt động Người quản lý doanh nghiệp
		Kế hoạch	Thực hiện	% Thực hiện/Kế hoạch			
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Công ty TNHH Một thành viên Khai thác thủy lợi An Giang	0,0043	0,0178	413,95%	A	Thực hiện tốt	Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Ghi chú: Tình hình chấp hành tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động của Người quản lý doanh nghiệp được phân loại theo các mức độ: Thực hiện tốt, Không thực hiện tốt và theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Người lập biểu

(Ký)

Nguyễn Bình Sơn

Giám đốc doanh nghiệp

(Ký, đóng dấu)



Vương Hữu Cường